

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Bảo tồn Làng văn hóa truyền thống dân tộc Tày,
thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 4341/BVHTTDL-VHDT ngày 07/10/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện dự án Bảo tồn Làng văn hóa truyền thống dân tộc Tày, thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang năm 2025 (đợt 1);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 67/TTr-SXD ngày 13/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Bảo tồn Làng văn hóa truyền thống dân tộc Tày, thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Bảo tồn Làng văn hóa truyền thống dân tộc Tày, thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
3. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng.

4.1. Mục tiêu: Bảo tồn Làng văn hóa truyền thống dân tộc Tày, thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Tày, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế du lịch của địa phương. Dự án được thực hiện theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021-2025, trong đó có nội dung: Đầu tư bảo tồn làng, bản văn hoá truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số thuộc Dự án 6 “Bảo tồn phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

Xây mới nhà truyền thống dân tộc Tày; xây mới nhà để xe; cải tạo cổng, tường rào; sân vườn, bó vỉa; bo quanh 03 cây Ozo; bo quanh hòn đá Lửa; đường lên hang Bó Kim. Giải pháp thiết kế:

4.2.1. Xây mới nhà truyền thống dân tộc Tày:

- Nhà sàn gỗ, diện tích xây dựng 234m², gồm 05 bước gian, 03 gian giữa rộng 3,6m, 02 gian cạnh rộng 2,4m, nhịp 4,8m và 3m, chiều cao tầng 1 là +2,95m, tầng 2 tính đến đỉnh mái 6,18m. Nền nhà cao +0,3m so với cos nền sân, chiều cao toàn bộ công trình +9,13m so với cốt nền tầng 1 hoàn thiện.

- Lắp đặt đồng bộ hệ thống cấp điện, chống mối, PCCC,... đảm bảo theo tiêu chuẩn cho công trình.

4.2.2. Xây mới nhà để xe: Kết cấu khung thép lợp mái tôn, diện tích xây dựng 48m², gồm 05 bước gian, mỗi gian rộng 3m, nhịp 3,11m. Nền nhà xe chênh với cos sân +0,2m, chiều cao toàn bộ nhà xe cao 2,7m.

4.2.3. Cải tạo sân, cổng, tường rào khu đất xây dựng nhà truyền thống:

- Mở rộng thêm 3,5m theo phần vỉa hè hướng Tây Bắc với tổng diện tích phần mở rộng là 93,7m². Cổng chính vào dự án chuyển về hướng Tây Nam với hình thức và kích thước tương đồng cổng cũ; cổng chính xây mới phần móng, trụ cổng, làm mới biển hiệu phía trên, còn lại tận dụng phần cửa sắt cũ và hàng rào lưới thép cũ vệ sinh, sơn, sửa lắp đặt lại.

- Tường rào tại vị trí mở rộng ô đất và vị trí chuyển cổng chính sẽ được xây mới theo kiến trúc, kết cấu tương đồng với tường rào cũ hiện trạng.

- Cải tạo lại khoảng 752m² diện tích sân bê tông hiện trạng, láng thêm bề mặt lớp bê tông dày 50mm, mác 200, đá 1x2 (*sau khi thi công xong*); 30m² diện tích sân mới tại vị trí mở rộng quỹ đất sẽ được hoàn trả lại theo lớp kết cấu cũ tương đồng với sân hiện trạng.

- Xây mới lại hệ thống bó vỉa xung quanh khu đất, đổ đất màu trồng cây bóng mát, cây hoa... tại vị trí cảnh quan sân vườn.

4.2.4. Bảo tồn 03 cây Ozo:

Xây bồn hoa đổ đất màu để bảo tồn 3 cây Ozo, xây hệ tường tiêu cảnh cao 2,7m tạo điểm nhấn cảnh quan. Xây dựng kết nối đường bê tông rộng 0,9m từ đường chính dẫn vào vị trí 3 cây Ozo với tổng chiều dài khoảng 80m.

4.2.5. Bảo tồn Hòn đá lửa:

Xây bó vỉa cao 0,2m xung quanh vị trí hòn đá lửa, làm hệ thống sân lát gạch xung quanh hòn đá, xây hệ thống đường bê tông kết nối từ đường ngoài vào vị trí bảo tồn đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định cho công trình.

4.2.6. Xây bậc lên hang Bó Kim:

Xây bậc đá học theo độ dốc địa hình từ chân núi lên cửa hang Bó Kim, làm hệ thống kè đá học bên phía tả luy âm kéo từ chân núi lên tới cửa hang theo độ dốc của bậc, làm hệ thống lan can an toàn che chắn phía tả luy âm đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định cho công trình.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Thành An Hà Nội.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam gồm: Tập 1 ban hành kèm theo Quyết định số 682/BXD-CSXD ngày 14/12/1996, tập 2 và tập 3 ban hành kèm theo Quyết định số 439/BXD-CSXD ngày 25/9/1997 của Bộ Xây dựng;

- QCVN 03:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Quy chuẩn sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 18:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng;

- QCVN 12:2014/BXD - Quy chuẩn về an toàn hệ thống điện trong nhà ở và nhà công cộng;

- QCVN 05:2008/BXD - Nhà ở và công trình công cộng – An toàn sinh mạng và sức khỏe;

- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động. Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9379:2012 - Kết cấu xây dựng và nền. Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

- TCVN 5574:2018 - Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 5575 : 2012 - Kết cấu thép. Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573:2011 - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng;

- TCVN 9206:2012- Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng;

- TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng. Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCVN 3890:2023 - Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình. Yêu cầu thiết kế;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: 7.250.000.000 đồng, trong đó:

- Chi phí bảo tồn vật thể: 411.310.000 đồng;

- Chi phí xây dựng: 5.950.180.000 đồng;

- Chi phí thiết bị: 0 đồng;

- Chi phí QLDA: 205.043.000 đồng;

- Chi phí tư vấn ĐTXD: 524.402.000 đồng;

- Chi phí khác: 86.366.000 đồng;

- Chi phí dự phòng: 72.699.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương (*Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025*).

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Tổ chức tư vấn quản lý dự án.

(*Chi tiết theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 1014/SXD-QLĐTXD ngày 05/6/2025, trình phê duyệt tại Tờ trình số 67/TTr-SXD ngày 13/6/2025*)

Điều 2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh đối với kết quả thẩm định, nội dung trình phê duyệt Dự án tại Tờ trình số 67/TTr-SXD ngày 13/6/2025.

Điều 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Chủ đầu tư).

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về thông tin, số liệu của hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Dự án.

2. Có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các nội dung theo ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 1014/SXD-QLĐTXD ngày 05/6/2025 để tổ chức thực hiện các bước tiếp theo bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện tuyệt đối không được để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, thất thoát tài sản và nguồn vốn của Nhà nước.

Điều 4. Giao các Sở: Xây dựng, Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo, Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện nội dung tại Quyết định này bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Xây dựng, Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Na Hang; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 5 (thi hành);
- Các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD. (D)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang